



Ngân hàng Deutsche Bank AG
Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
Phòng 1001, Tầng 10,
Tòa nhà Deutsches Haus Ho Chi Minh
City, 33 Đường Lê Duẩn, Quận 1,
Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Phòng Nghiệp Vụ Tín Dụng
Tel +84 28 6299 8836
Fax +84 28 3822 2760
Giấy Phép Thành lập và Hoạt Động số:
20/NH-GP Được Ngân Hàng Nhà
Nước Việt Nam cấp ngày 28 tháng 6
năm 1995

LOD/NC/.../.../...

[Ngày]

[Tên và Địa Chỉ của Bên Vay] [Điền mã số doanh nghiệp hoặc số giấy phép của Bên Vay]

Thưa quý Ông/quý Bà

HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG

Chúng tôi rất hân hạnh được cung cấp cho quý Công Ty các khoản tín dụng dưới đây ("**Các Khoản Tín Dụng**") theo các điều khoản và điều kiện được nêu trong thư này ("**Hợp Đồng**").

[Chúng tôi xin đề cập đến các khoản tín dụng được cấp cho quý Công Ty theo thư đề ngày XXX của chúng tôi và nay chúng tôi rất hân hạnh được cấp cho quý Công Ty các khoản tín dụng [đã được điều chỉnh] dưới đây ("**Các Khoản Tín Dụng**") theo các điều khoản và điều kiện [được sửa đổi] như được nêu sau đây và Các Điều Kiện Kinh Doanh Tổng Quát/ Các Điều Kiện Chung của chúng tôi và việc quý Công Ty ký xác nhận vào bản chính thứ hai được đính kèm của thư này sẽ tạo thành một hợp đồng ("**Hợp Đồng**") giữa hai bên:-]

1. HAN MỨC VÀ CÁC LOẠI TÍN DỤNG

Được nêu tại **Phụ Lục A** đính kèm theo Hợp Đồng này.

2. MỤC ĐÍCH

Được nêu tại **Phụ Lục B** đính kèm theo Hợp Đồng này.

3. KỲ HAN RÚT VỐN



Được nêu tại **Phụ Lục C** đính kèm theo Hợp Đồng này.

4. **CÁC ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT**

Được nêu tại **Phụ Lục D** đính kèm theo Hợp Đồng này.

5. **SỬ DỤNG VÀ HOÀN TRẢ**

Được nêu tại **Phụ Lục E** đính kèm theo Hợp Đồng này.

6. **BIỂU GIÁ**

Được nêu tại **Phụ Lục F** đính kèm theo Hợp Đồng này.

7. **CÁC CAM KẾT**

Được nêu tại **Phụ Lục G** đính kèm theo Hợp Đồng này.

8. **BẢO ĐẢM**

Được nêu tại **Phụ Lục H** đính kèm theo Hợp Đồng này.

9. **CÁC SỰ KIẾN CHẤM DỨT**

Được nêu tại **Phụ Lục I** đính kèm theo Hợp Đồng này.

10. **CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC**

Được nêu tại **Phụ Lục J** đính kèm theo Hợp Đồng này.

11. **CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUẢN LÝ CU THẺ CỦA QUỐC GIA**

Được nêu tại **Phụ Lục K** đính kèm theo Hợp Đồng này.

12. **TRÁCH NHIỆM LIÊN ĐỐI**

Được nêu tại **Phụ Lục L** đính kèm theo Hợp Đồng này.

Các phụ lục sẽ tạo thành một phần không tách rời của Hợp Đồng này.

Vui lòng xác nhận sự chấp thuận của quý Công Ty đối với Hợp Đồng này bằng cách ký vào bản chính thứ hai của Hợp Đồng này và gửi lại cho chúng tôi để đảm bảo chúng tôi sẽ nhận được vào hoặc trước ***[xác định ngày, chỉ nên là vài ngày, nhưng trong mọi trường hợp không nên quá 21 ngày sau ngày của thư này]***. Nếu chúng tôi không nhận được sự chấp thuận vào hoặc trước ngày nói trên, Hợp Đồng này sẽ chấm dứt hiệu lực ngay lập tức, trừ khi có thỏa thuận khác do chúng tôi toàn quyền quyết định.



[Sau khi quý Công Ty chấp nhận thư này, thỏa thuận trước đây được nêu trong thư đề ngày XXX của chúng tôi được quý Công Ty chấp thuận vào ngày XXX sẽ được sửa đổi phù hợp.]
Nếu áp dụng, dành cho các bên vay có các thỏa thuận hiện hữu.

[Thư này cũng thay thế đề nghị của chúng tôi trong thư đề ngày XXX của chúng tôi, đề nghị này tại đây được thu hồi với hiệu lực ngay lập tức, không phụ thuộc vào thư đề ngày XXX của chúng tôi.] Nếu áp dụng, trong trường hợp cấp lại thư đề nghị chưa được chấp nhận.

Nếu quý Công Ty có bất kỳ thắc mắc nào về các điều khoản và điều kiện trên đây, vui lòng liên hệ với Ông/Bà số điện thoại

Trân trọng
Deutsche Bank AG
Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh

Tên:

Tên:

Chúng tôi, **[tên của bên vay]**, xác nhận rằng (i) chúng tôi đã nhận được từ Deutsche Bank AG, Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh đầy đủ thông tin (bao gồm nhưng không giới hạn các phương pháp tính lãi và các mức lãi suất áp dụng) cần thiết để chúng tôi xem xét các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này và rằng (ii) chúng tôi đồng ý với các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng này.

Tên:
Ngày:

Tên:
Ngày:

[Ghi chú: Mỗi tờ sẽ được ký tắt. Nếu bất kỳ tờ nào không được ký tắt, hồ sơ của Deutsche Bank sẽ mang tính quyết định]



PHỤ LỤC A **HẠN MỨC VÀ CÁC LOẠI TÍN DỤNG**

[Ghi chú: DB thay đổi cho phù hợp với từng khách hàng]

1. Các Loại Tín Dụng

1.1 Các khoản tín dụng ngắn hạn (“Các Khoản Tín Dụng Ngắn Hạn”) bao gồm các khoản sau đây sẽ được cung cấp cho quý Công Ty:

- (a) Khoản vay ngắn hạn (“**Khoản Vay Ngắn Hạn**”) dưới hình thức các khoản tài trợ ngắn hạn (mỗi khoản như vậy gọi là một “**Khoản Tài Trợ**”).
- (b) Khoản thấu chi.
- (c) Các thư tín dụng (mỗi thư như vậy gọi là “**Thư Tín Dụng**”) và các khoản tài trợ bằng thư tín dụng dùng cho khoản tài trợ nhập khẩu liên quan đến các Thư Tín Dụng do chúng tôi phát hành (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là một “**Khoản Tài Trợ Bằng Thư Tín Dụng**”).
- (d) Các Khoản Tài Trợ theo biên nhận ủy thác (mỗi biên nhận như vậy gọi là “**Biên Nhận Ủy Thác**”) dùng để tài trợ cho các chứng từ thanh toán theo các Thư Tín Dụng do chúng tôi phát hành và/hoặc các giao dịch nhờ thu bằng chứng từ.
- (e) Chấp nhận hối phiếu/cấp vốn dùng để chiết khấu, mua và/hoặc tài trợ cho bất kỳ hối phiếu, hóa đơn, và/hoặc các khoản phải thu (bao gồm cả các hối phiếu phải trả cho quý Công Ty hoặc phải được quý Công Ty thanh toán) (mỗi hối phiếu như vậy gọi là một “**Hối Phiếu**”).
- (f) Các khoản tài trợ trước xuất khẩu dành cho các đơn mua hàng đã được xác nhận hoặc các Thư Tín Dụng (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là một “**Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu**”).
- (g) Phát hành thư tín dụng dự phòng (mỗi thư như vậy gọi là một “**Thư Tín Dụng Dự Phòng**”).
- (h) Phát hành bảo lãnh bao gồm cả các bảo lãnh ngân hàng, bảo lãnh vận chuyển, bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh đối ứng và bảo lãnh xuất khẩu (mỗi bảo lãnh như vậy gọi là một “**Bảo Lãnh**”).
- (i) Phát hành chia sẻ rủi ro giữa các chi nhánh, thư tín dụng dự phòng hoặc bảo lãnh với bên hưởng lợi là chi nhánh khác của Deutsche Bank AG (mỗi bảo lãnh như vậy gọi là một “**Bảo Lãnh Giữa Các Chi Nhánh**”).
- (j) Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 1 dùng để tài trợ cho các chứng từ thanh toán theo (i) giao dịch nhờ thu bằng chứng từ (nghĩa là, thanh toán ngay khi nhận chứng từ hoặc chấp nhận thanh toán khi nhận chứng từ) hoặc (ii) các chứng từ thanh toán khi nhận bản sao (các) hóa đơn, (các) vận đơn hoặc (các) tờ khai



hải quan hoặc (iii) bản sao (các) hóa đơn (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là một “**Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu**”). [Bao gồm PIF/IF/LTF]

- (k) Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 2 dùng để tài trợ (i) các chứng từ theo các Thư Tín Dụng mà chúng tôi phát hành hoặc (ii) các chứng từ theo hình thức nhờ thu kèm chứng từ (nghĩa là, thanh toán ngay khi nhận chứng từ hoặc chấp nhận thanh toán khi nhận chứng từ) hoặc (iii) các chứng từ thanh toán khi nhận bản sao (các) hóa đơn, (các) vận đơn hoặc (các) tờ khai hải quan. [Bao gồm PIF/IF]
- (l) Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 3 dùng để tài trợ các chứng từ theo các Thư Tín Dụng mà chúng tôi phát hành (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là một “**Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu**”). [Chỉ bao gồm PIF]
- (m) Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu 1 dùng để tài trợ (i) các chứng từ theo hình thức nhờ thu kèm chứng từ (nghĩa là, thanh toán ngay khi nhận chứng từ hoặc chấp nhận thanh toán khi nhận chứng từ) hoặc (ii) các chứng từ thanh toán khi nhận bản sao (các) hóa đơn, (các) vận đơn hoặc (các) tờ khai hải quan, (iii) (a) bản sao hợp đồng hoặc (b) bản sao lệnh đặt hàng và bản sao hóa đơn tạm thể hiện điều khoản thanh toán trước (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là “**Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu**”). [Áp dụng cho cả khoản thanh toán trước cho việc nhập khẩu và các khoản tài trợ sau nhập khẩu đối với hàng hóa – nguyên vật liệu]
- (n) Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu 2 dùng để tài trợ các giao dịch nhập khẩu dựa trên bản sao các hóa đơn và vận đơn.
- (k) Khoản Tài Trợ Thương Mại Trong Nước dùng để tài trợ cho các giao dịch thương mại trong nước (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là một “**Khoản Tài Trợ Thương Mại Trong Nước**”). [Chỉ áp dụng cho LTF]

1.2. Khoản Tín Dụng Ngoại Hối

[#Chỉ chọn một PHƯƠNG ÁN – 1, 2 hoặc 3]

[#PHƯƠNG ÁN 1 – Đây là phương án ĐƯỢC CHỌN NHIỀU NHẤT, là phương án không có giới hạn nào được quy định. Lưu ý: Hạn Mức Ngoại Hối không được thông báo với khách hàng. Nếu muốn thông báo Hạn Mức Ngoại Hối thì phải xin chấp thuận của Cấp Quản Lý nhưng đây NÊN ĐƯỢC XEM LÀ ÁP DỤNG CHO TRƯỜNG HỢP NGOẠI LỆ]

Khoản Tín Dụng Ngoại Hối mà chúng tôi (hoặc, trong phạm vi tối đa được luật áp dụng cho phép, bất kỳ chi nhánh hoặc văn phòng nào khác của Ngân Hàng Deutsche Bank AG) có thể (nhưng không bắt buộc phải) ký kết [các hợp đồng giao dịch ngoại hối kỳ hạn] [và] [các giao dịch quyền chọn mua/chọn bán tiền tệ] (sau đây gọi là “**Các Giao Dịch Ngoại Hối**”) với quý Công Ty, mỗi giao dịch như vậy có thời hạn không quá XXX [ngày / tháng] hoặc một thời hạn khác được các bên thoả thuận.

[#PHƯƠNG ÁN 2 – Khi hạn mức ngoại hối (theo GLCS) và hạn mức quyền chọn mua/chọn bán tiền tệ (theo FNX) có thể hoán đổi cho nhau]



Khoản Tín Dụng Ngoại Hối, với hạn mức là XXX (sau đây gọi là “**Hạn Mức Ngoại Hối**”), mà chúng tôi (hoặc, trong phạm vi tối đa được luật áp dụng cho phép, bất kỳ chi nhánh hoặc văn phòng nào khác của Ngân Hàng Deutsche Bank AG) có thể (nhưng không bắt buộc phải) ký kết [các hợp đồng giao dịch ngoại hối kỳ hạn] [và] [các giao dịch quyền chọn mua/chọn bán tiền tệ] (sau đây gọi là “**Các Giao Dịch Ngoại Hối**”) với quý Công Ty, mỗi giao dịch như vậy có thời hạn không quá XXX [ngày/tháng] hoặc một thời hạn khác được các bên thỏa thuận. Khoản Tín Dụng Ngoại Hối có thể được sử dụng với điều kiện là vào mọi thời điểm số tiền vượt quá Hạn Mức Ngoại Hối không được lớn hơn mức tổng của (1) toàn bộ các khoản nợ theo giá trị thị trường mà quý Công Ty đang nợ chúng tôi tại thời điểm đó theo Các Giao Dịch Ngoại Hối đang tiến hành (không tính đến các khoản nợ theo giá trị thị trường mà chúng tôi nợ quý Công Ty theo Các Giao Dịch Ngoại Hối đang tiến hành), cộng với (2) một khoản bổ sung thể hiện mức tăng có thể phát sinh tại thời điểm đó đối với các khoản nợ theo giá trị thị trường của quý Công Ty do các điều kiện thị trường như sự biến động của thị trường, cả hai khoản nêu trên sẽ do chúng tôi xác định cụ thể trên cơ sở chúng tôi là bên có quyền quyết định duy nhất và tuyệt đối.

[#PHƯƠNG ÁN 3 – Khi có các hạn mức riêng biệt giữa hạn mức ngoại hối (theo GLCS) và hạn mức quyền chọn mua/chọn bán tiền tệ (theo FNX):-]

Khoản Tín Dụng Ngoại Hối, với hạn mức là XXX (sau đây gọi là “**Hạn Mức Ngoại Hối**”), bao gồm hạn mức kỳ hạn là XXX (sau đây gọi là “**Hạn Mức Kỳ Hạn**”) và hạn mức quyền chọn là XXX (sau đây gọi là “**Hạn Mức Quyền Chọn**”), mà chúng tôi (hoặc, trong phạm vi tối đa được luật áp dụng cho phép, bất kỳ chi nhánh hoặc văn phòng nào khác của Ngân Hàng Deutsche Bank AG) có thể (nhưng không bắt buộc phải) ký kết các hợp đồng giao dịch ngoại hối kỳ hạn (sau đây gọi là “**Các Giao Dịch Ngoại Hối Kỳ Hạn**”) và các giao dịch quyền chọn mua/chọn bán tiền tệ (sau đây gọi là “**Các Giao Dịch Quyền Chọn**”) (Các Giao Dịch Ngoại Hối Kỳ Hạn và Các Giao Dịch Quyền Chọn sẽ tạo thành “**Các Giao Dịch Ngoại Hối**”) với quý Công Ty, mỗi giao dịch như vậy có thời hạn không vượt quá XXX [ngày/tháng] hoặc một thời hạn khác được các bên thỏa thuận. Khoản Tín Dụng Ngoại Hối có thể được sử dụng trong phạm vi là vào bất kỳ lúc nào Hạn Mức Kỳ Hạn hoặc Hạn Mức Quyền Chọn cũng không được vượt quá với số tiền vượt quá là (1) tổng các khoản nợ theo giá trị thị trường của quý Công Ty đối với chúng tôi vào thời điểm đó theo Các Giao Dịch Ngoại Hối Kỳ Hạn đang tiến hành (trong trường hợp Hạn Mức Kỳ Hạn) hoặc Các Giao Dịch Quyền Chọn (trong trường hợp Hạn Mức Quyền Chọn) (không tính đến các khoản nợ theo giá trị thị trường mà chúng tôi nợ quý Công Ty theo Các Giao Dịch Ngoại Hối đang tiến hành), cộng với (2) một khoản bổ sung thể hiện mức tăng có thể xảy ra vào thời điểm đó của các khoản nợ theo giá trị thị trường của quý Công Ty do các điều kiện thị trường như sự biến động của thị trường, cả hai khoản nêu trên sẽ do chúng tôi xác định cụ thể trên cơ sở chúng tôi là bên có quyền quyết định duy nhất và tuyệt đối.

Các Điều Khoản và Điều Kiện

[#Chỉ chọn một Phương Án – Phương Án a sẽ được đưa vào vào ví dụ thứ nhất. Nếu khách hàng không chọn Phương Án a, phương án còn lại là Phương Án b.]

[#Phương Án a – Nếu đã hoặc sẽ ký kết hoặc được xem là áp dụng ISDA]



Khoản Tín Dụng Ngoại Hối này sẽ tuân theo các điều khoản và điều kiện của Hợp Đồng Khung ISDA 2002 hoặc bất kỳ mẫu hợp đồng khung nào khác do Hiệp Hội Quốc Tế Về Các Giao Dịch Phái Sinh và Hoán Đổi (International Swaps and Derivatives Association) công bố (sau đây gọi là “**Hợp Đồng Khung ISDA**”) đã được ký kết giữa quý Công Ty và chúng tôi. Nếu giữa quý Công Ty và chúng tôi chưa ký kết một Hợp Đồng Khung ISDA, trong phạm vi tối đa được luật áp dụng cho phép, tất cả các Giao Dịch Ngoại Hối giữa hai bên sẽ được xem là được điều chỉnh bởi các điều khoản của Hợp Đồng Khung ISDA 2002 mà trong Phụ Lục của hợp đồng đó có quy định rằng (a) luật điều chỉnh là pháp luật của Anh và (b) Đơn Vị Tiền Tệ Áp Dụng Khi Chấm Dứt là Đô-la Mỹ. Trong trường hợp có bất kỳ sự không nhất quán nào giữa các quy định của Hợp Đồng Khung ISDA đó và Hợp Đồng này thì các quy định của Hợp Đồng Khung ISDA sẽ được áp dụng. Điều 9(a) của Hợp Đồng Khung ISDA (Toàn Bộ Hợp Đồng) sẽ không áp dụng cho Hợp Đồng này.

[#Phương Án b – Nếu khách hàng không chọn ISDA nói trên và không có ý định ký kết ISDA]

Khoản Tín Dụng Ngoại Hối này phụ thuộc vào các điều khoản và điều kiện sau đây:

- (a) Tất cả Các Giao Dịch Ngoại Hối được ký kết dựa trên sự kiện là Hợp Đồng này và tất cả xác nhận về Giao Dịch Ngoại Hối tạo thành một hợp đồng duy nhất giữa quý Công Ty và chúng tôi, và quý Công Ty và chúng tôi sẽ không ký kết bất kỳ Giao Dịch Ngoại Hối nào khác.
- (b) Vào ngày của mỗi Giao Dịch Ngoại Hối, quý Công Ty tuyên bố rằng (i) quý Công Ty có thẩm quyền để tham gia Các Giao Dịch Ngoại Hối; (ii) những người tham gia vào Các Giao Dịch Ngoại Hối thay mặt cho quý Công Ty đã được ủy quyền hợp lệ để thực hiện việc đó; (iii) Các Giao Dịch Ngoại Hối có giá trị ràng buộc quý Công Ty và có thể cưỡng chế thi hành đối với quý Công Ty theo các điều khoản của các giao dịch đó, và các giao dịch đó không và sẽ không vi phạm các điều khoản của bất kỳ hợp đồng nào khác cũng có giá trị ràng buộc đối với quý Công Ty, (iv) quý Công Ty hành động với tư cách chủ thể chính khi tham gia vào mỗi Giao Dịch Ngoại Hối, (v) quý Công Ty đã nhận được tất cả sự cho phép, phê duyệt, giấy phép và chấp thuận cần cho việc quý Công Ty thực hiện một cách hợp pháp các nghĩa vụ của quý Công Ty theo Các Giao Dịch Ngoại Hối và hiện vẫn tuân thủ và duy trì đầy đủ hiệu lực của tất cả sự cho phép, phê duyệt, giấy phép và chấp thuận đó.
- (c) Nếu xảy ra bất kỳ trường hợp hoặc tình huống nào mà theo ý kiến của chúng tôi là có đủ cơ sở để cho rằng quý Công Ty hoặc bất kỳ bên bảo lãnh hoặc bên bảo đảm/nhà phát hành nào không tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng này, theo một Giao Dịch Ngoại Hối, hoặc theo bất kỳ bảo đảm hoặc tài liệu/văn kiện bảo đảm nào, thì ngay lập tức và không cần phải thông báo chúng tôi sẽ có quyền chấm dứt bất kỳ và/hoặc tất cả Các Giao Dịch Ngoại Hối đang tiến hành, và sau đó chúng tôi, bằng toàn quyền quyết định của mình và không phải chịu trách nhiệm về bất kỳ vấn đề gì phát sinh, có thể quyết định số tiền ròng phải trả một lần cho tất cả Các Giao Dịch Ngoại Hối bị chấm dứt đó và đơn vị tiền tệ áp dụng cho việc chấm dứt đó, đây được xem như là khoản bồi thường cho các thiệt hại về giá trị thị trường của Các Giao Dịch Ngoại Hối.



2. Hạn mức của Các Khoản Tín Dụng Ngắn Hạn

2.1 Tổng số tiền gốc lên đến:

[xác định số tiền và đơn vị tiền tệ bằng chữ và bằng số]

2.2 Trừ khi được quy định khác, việc sử dụng có thể bằng ***[xác định đơn vị tiền tệ]*** và/hoặc bằng (các) đơn vị tiền tệ khác có thể tự do chuyển nhượng và chuyển đổi thành đơn vị tiền tệ đó (mỗi đơn vị tiền tệ như vậy gọi là “**Đơn Vị Tiền Tệ Thay Thế**”).

2.3 Với điều kiện là (trừ khi được thỏa thuận khác giữa quý Công Ty và chúng tôi) vào mọi thời điểm:

(a) tổng số dư kết hợp của các khoản tín dụng nêu tại mục 1.1(a) và (b) sẽ không vượt quá

[xác định số tiền và đơn vị tiền tệ bằng chữ và bằng số]

(b) tổng số dư kết hợp của các khoản tín dụng nêu tại mục 1.1(g) và (h) sẽ không vượt quá

[xác định số tiền và đơn vị tiền tệ bằng chữ và bằng số]

2.4 Việc chuyển đổi đơn vị tiền tệ sẽ do chúng tôi tiến hành có tham chiếu đến (các) tỷ giá ngoại hối do chúng tôi quyết định một cách hợp lý cho bất kỳ Đơn Vị Tiền Tệ Thay Thế nào vào thời điểm sử dụng.

PHỤ LỤC B **MỤC ĐÍCH**

Các Khoản Tín Dụng sẽ được sử dụng để tài trợ cho các nhu cầu về vốn lưu động của quý Công Ty, để trang trải cho các giao dịch mua và bán ngoại tệ liên quan đến hoạt động kinh doanh của quý Công Ty và/hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được chúng tôi chấp nhận. Việc sử dụng một Khoản Tín Dụng bằng đồng Đô-la Mỹ hay Đơn Vị Tiền Tệ Thay Thế chỉ có thể được thực hiện cho các mục đích được cho phép theo các quy định hiện hành của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam và pháp luật Việt Nam hiện hành. Trước khi sử dụng Các Khoản Tín Dụng bằng Đô-la Mỹ hay Đơn Vị Tiền Tệ Thay Thế, bằng toàn quyền quyết định chúng tôi có thể yêu cầu các bằng chứng chứng minh rằng việc sử dụng Khoản Tín Dụng đó được thực hiện cho mục đích được phép, nhưng chúng tôi sẽ không có bất kỳ nghĩa vụ nào phải bảo đảm quý Công Ty tuân thủ điều này.



PHỤ LỤC C **KỶ HẠN RÚT VỐN**

Các Khoản Tín Dụng được cấp trên cơ sở không cam kết. Việc sẵn sàng cung cấp Các Khoản Tín Dụng sẽ được hiểu là một “đề nghị đàm phán” về phía chúng tôi. Như vậy, không phụ thuộc vào bất kỳ điều khoản nào khác áp dụng cho Các Khoản Tín Dụng (và phạm vi, việc giải thích và đối tượng áp dụng của Phụ Lục C này sẽ không bị thu hẹp, giảm đi hoặc bị ảnh hưởng bởi bất kỳ điều khoản nào như vậy bằng bất kỳ cách nào), Các Khoản Tín Dụng (hoặc bất kỳ phần nào trong Các Khoản Tín Dụng) sẽ sẵn sàng cung cấp cho đến khi được chúng tôi chấm dứt (a) bằng văn bản thông báo ngay lập tức theo quyết định của chúng tôi vào bất kỳ lúc nào mà không cần có nguyên nhân, không cần phải đưa ra bất kỳ lý do nào và cho dù có bất kỳ vi phạm hoặc Sự Kiện Chấm Dứt (như được định nghĩa tại Phụ Lục I) đã xảy ra hay không hoặc cho dù có bất kỳ phần nào trong Các Khoản Tín Dụng đã được sử dụng hay chưa hoặc (b) theo các điều khoản áp dụng cho Các Khoản Tín Dụng. Khoảng thời gian đó sẽ được gọi là “**Kỳ Hạn Rút Vốn**”.

Trong trường hợp chúng tôi chấm dứt Các Khoản Tín Dụng (hoặc bất kỳ phần nào trong Các Khoản Tín Dụng), sau khi nhận được văn bản thông báo trước bảy ngày dương lịch của chúng tôi, quý Công Ty sẽ hoàn trả Các Khoản Tín Dụng và/hoặc thanh toán cho chúng tôi khoản tiền mặt đủ để thanh toán tất cả những khoản nợ có khả năng phát sinh hoặc trong tương lai theo Các Khoản Tín Dụng (bao gồm tổng mức rủi ro theo giá trị thị trường mà chúng tôi phải gánh chịu đối với quý Công Ty (do chúng tôi toàn quyền quyết định) theo tất cả Các Giao Dịch Ngoại Hối đang tiến hành).

Các thông báo mà chúng tôi gửi cho quý Công Ty cho những mục đích nêu trên sẽ có những chi tiết về thời điểm chấm dứt, số dư nợ gốc bị thu hồi, thời hạn hoàn trả, việc chuyển nợ quá hạn (nếu có), và các loại lãi suất áp dụng. Để tránh hiểu lầm, các thông báo mà chúng tôi gửi cho quý Công Ty là nhằm cung cấp thông tin và không ảnh hưởng gì đến việc chấm dứt Các Khoản Tín Dụng và nghĩa vụ của quý Công Ty đối với các khoản thanh toán mà Hợp Đồng này quy định.

Luôn luôn với điều kiện là khoản thấu chi và/hoặc các khoản tín dụng tương tự có thể được chúng tôi chấm dứt và sẽ được hoàn trả cho chúng tôi khi có thông báo ngay lập tức. Để tránh những thắc mắc có thể xảy ra, vào thời điểm kết thúc khoản thấu chi hoặc các khoản tín dụng, chúng tôi sẽ không có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ lệnh thanh toán bằng séc nào hoặc bất kỳ công cụ rút tiền tương tự nào được xuất trình cho chúng tôi vào hoặc sau ngày chấm dứt kỳ hạn rút vốn bất kể ngày mà lệnh séc này hoặc công cụ này có thể đã được sử dụng.

PHỤ LỤC D **CÁC ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT**

Quý Công Ty chỉ có thể sử dụng Các Khoản Tín Dụng sau khi chúng tôi nhận được các tài liệu sau đây có hình thức và nội dung đáp ứng được yêu cầu hợp lý của chúng tôi:

- (1) Hợp Đồng này được quý Công Ty ký kết hợp lệ và đóng con dấu công ty và chúng tôi nhận được vào hoặc trước ngày được yêu cầu.



- (2) Bản sao y chứng thực nghị quyết hội đồng thành viên được thông qua và phê chuẩn bởi Hội Đồng Thành Viên của quý Công Ty hoặc ủy quyền cần thiết khác của công ty.
- (3) Bản kê khai Người Có Liên Quan.
- (4) Bản sao y chứng thực từng tài liệu thành lập, ví dụ như, nhưng không giới hạn ở, Giấy Chứng Nhận Đầu Tư, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Kinh Doanh và Đăng Ký Thuế, Điều Lệ, Giấy Chứng Nhận Con Dấu Công Ty và Bổ Nhiệm Các Thành Viên Hội Đồng Thành Viên hoặc Danh Sách Các Thành Viên Hội Đồng Thành Viên, (hoặc các tài liệu tương đương).
- (5) (Các) tài liệu bảo đảm theo điều khoản Bảo Đảm trong Hợp Đồng này, kèm theo bản sao chứng thực của nghị quyết [hội đồng quản trị] / [hội đồng thành viên] cho phép việc ký kết các tài liệu bảo đảm (hoặc việc cho phép có giá trị tương tự) và các tài liệu thành lập của Bên Bảo Đảm bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy Chứng Nhận Thành Lập, Điều Lệ Thành Lập (hay các tài liệu tương đương).
- (6) Bằng chứng về các chấp thuận, đăng ký, hồ sơ, thông báo, việc đóng dấu, công chứng và/hoặc các yêu cầu tương tự liên quan đến Hợp Đồng này, Các Khoản Tín Dụng và/hoặc bảo đảm được yêu cầu bởi các cơ quan/quy định hoặc quy tắc của địa phương hoặc cần thiết để Hợp Đồng này có hiệu lực, hợp pháp và có thể thi hành.
- (7) Các thông tin và/hoặc tài liệu khác mà chúng tôi có thể xem xét hợp lý là có liên quan nhằm mục đích tuân thủ các quy tắc về chấp nhận khách hàng và hiệu-khách-hàng-của-bạn hoặc các yêu cầu mang tính pháp lý, các yêu cầu liên quan đến việc tuân thủ hay các yêu cầu về tín dụng bao gồm các ý kiến pháp lý từ bên ngoài.

PHỤ LỤC E **SỬ DỤNG VÀ HOÀN TRẢ**

Mỗi việc sử dụng đều phụ thuộc vào sự đồng ý của chúng tôi theo quyết định của chúng tôi.

Mỗi yêu cầu sử dụng sẽ được hiểu là một đề nghị giao kết hợp đồng từ phía Quý Công Ty và phụ thuộc vào sự đồng ý của chúng tôi theo toàn quyền quyết định của chúng tôi. Không có bất kỳ nghĩa vụ nào đối với chúng tôi về việc phải chấp thuận bất kỳ yêu cầu nào và chúng tôi có toàn quyền quyết định từ chối bất kỳ yêu cầu nào mà không cần có hành vi vi phạm xảy ra.

1 Khoản Vay Ngắn Hạn

- (a) **Rút Tiền:** Với điều kiện là chúng tôi có sẵn các khoản vốn tương ứng trên thị trường liên ngân hàng tại địa phương của chúng tôi, quý Công Ty có thể rút một khoản Tài Trợ theo Khoản Vay Ngắn Hạn vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn sau khi Quý Công Ty gửi cho chúng tôi một văn bản thông báo trước ít nhất hai Ngày Làm Việc (hoặc khoảng thời gian thông báo ngắn hơn có thể được chúng tôi chấp thuận) nêu rõ bên cạnh các nội dung khác được chúng tôi yêu cầu (i) ngày rút tiền, (ii) đơn vị tiền tệ và số tiền của Khoản Tài



Trợ đó, với số tiền tối thiểu là **[số tiền]** hoặc số tiền tương ứng với số tiền tối thiểu bằng Loại Tiền Tệ Thay Thế khác (iii) thông tin về tài khoản được ghi có, (iv) kỳ tính lãi áp dụng và (v) thời hạn của Khoản Tài Trợ, thời hạn này sẽ là khoảng thời gian có thể được chấp thuận không vượt quá **sáu (6) tháng** kể từ ngày giải ngân cho đến ngày trước ngày thanh toán đủ tất cả các nghĩa vụ thanh toán phát sinh liên quan đến Khoản Tài Trợ hoặc khoảng thời gian khác có thể được chúng tôi chấp thuận.

PHƯƠNG THỨC GIÁ ĐIỀU CHỈNH

- (b) **Hoàn Trả Tiền:** Mỗi Khoản Tài Trợ phải được hoàn trả đầy đủ vào Ngày Làm Việc cuối cùng của thời hạn áp dụng cho Khoản Tài Trợ đó (sau đây gọi là “**Ngày Hoàn Trả**”). Các khoản tiền gốc được hoàn trả có thể được rút vốn lại phụ thuộc vào các điều khoản của Hợp Đồng.

PHƯƠNG THỨC QUAY VÒNG VỐN VÀ TUẦN HOÀN VỐN

- (b) **Hoàn Trả Tiền:** Mỗi Khoản Tài Trợ phải được hoàn trả đầy đủ vào Ngày Làm Việc cuối cùng của thời hạn áp dụng cho Khoản Tài Trợ đó (sau đây gọi là “**Ngày Hoàn Trả**”). Các khoản tiền gốc được hoàn trả có thể được rút vốn lại phụ thuộc vào các điều khoản của Hợp Đồng.
- (c) **Quay vòng vốn:** Quý Công Ty được quyền thông báo bằng văn bản cho chúng tôi trước ít nhất hai Ngày Làm Việc (hoặc một khoảng thời gian thông báo ngắn hơn mà chúng tôi chấp nhận) về việc quay vòng toàn bộ hay bất kỳ phần nợ gốc nào cần phải trả vào một Ngày Hoàn Trả mà còn trong Kỳ Hạn Rút Vốn, và khi đó, tất cả các điều khoản của Hợp Đồng này sẽ được áp dụng cho khoản tiền quay vòng đó với những điều chỉnh thích hợp. Toàn bộ thời hạn của khoản vay không vượt quá [xxx] tháng tính từ ngày rút vốn đầu tiên trừ khi thời hạn này được thay đổi sau khi được xem xét lại từng năm và chúng tôi có thông báo cho quý Công Ty. (Lưu ý: thời hạn tối đa của khoản vay quay vòng phải được CRM chấp thuận trên cơ sở thời hạn không vượt quá 12 tháng và chu kỳ kinh doanh của Bên Vay).
- (d) **Tuần hoàn vốn:** Quý Công Ty được quyền thông báo bằng văn bản cho chúng tôi trước ít nhất hai Ngày Làm Việc (hoặc một khoảng thời gian thông báo ngắn hơn mà chúng tôi chấp nhận) về việc quay vòng toàn bộ hay bất kỳ phần nợ gốc nào cần phải trả vào một Ngày Hoàn Trả mà còn trong Kỳ Hạn Rút Vốn, và khi đó, tất cả các điều khoản của Hợp Đồng này sẽ được áp dụng cho khoản tiền quay vòng đó với những điều chỉnh thích hợp. Toàn bộ thời hạn của khoản vay không vượt quá ba (3) tháng tính từ ngày rút vốn đầu tiên.

2 Khoản Thấu Chi

Khoản Tín Dụng Thấu Chi bằng **[đơn vị tiền tệ]** và/hoặc Đơn Vị Tiền Tệ Thay Thế phải hoàn trả theo yêu cầu có thể được sử dụng thông qua tài khoản hiện tại của quý Công Ty tại ngân hàng chúng tôi.



Tất cả các khoản dư nợ và các khoản thấu chi được sử dụng (vốn gốc và lãi) sẽ được Quý Công Ty tất toán đầy đủ vào ngày sớm hơn của (i) ngày thanh toán của mỗi khoản thấu chi hoặc (ii) ngày chúng tôi yêu cầu thanh toán.

Nhằm làm rõ điều khoản trên đây:

“Ngày thanh toán khoản thấu chi” là **ba mươi (30) ngày** sau khi “mỗi khoản thấu chi tương ứng được sử dụng”.

“Mỗi khoản thấu chi tương ứng được sử dụng” nghĩa là trước khi mỗi và bất kỳ khoản rút vốn nào dưới hạn mức thấu chi được thực hiện, số dư của khoản thấu chi tương ứng phải bằng 0.

Khoản Tín Dụng Thấu Chi được duy trì trong vòng một năm. Trừ khi chúng tôi thông báo khác đi, Khoản Thấu Chi sẽ được gia hạn tự động và liên tục thêm một thời hạn **12 (mười hai) tháng**.

3 Các Thư Tín Dụng và Các Khoản Tài Trợ Bằng Thư Tín Dụng

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, Quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi phát hành một Thư Tín Dụng hoặc Khoản Tài Trợ Bằng Thư Tín Dụng theo các điều khoản được chúng tôi chấp nhận và phụ thuộc vào các điều kiện sau:

- (a) mỗi Thư Tín Dụng sẽ có kỳ hạn rút vốn không quá **[XXX]** tháng (hoặc một thời hạn khác được chúng tôi chấp thuận);
- (b) các Thư Tín Dụng có thể được phát hành cho các khoản trả ngay hoặc trả trong thời hạn không quá **[XXX]** tháng (hoặc khoảng thời gian có thể được chúng tôi chấp thuận).
- (c) Mỗi Khoản Tài Trợ Bằng Thư Tín Dụng sẽ phụ thuộc vào các quỹ sẵn có và các điều khoản và điều kiện hiện hành vào thời điểm đó, trong một thời hạn được chúng tôi chấp thuận và được hoàn trả đầy đủ vào ngày cuối cùng của thời hạn cấp vốn.

4 Các Khoản Tài Trợ theo các Biên Nhận Ủy Thác

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, Quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi cấp khoản tài trợ theo Biên Nhận Ủy Thác do quý Công Ty phát hành cho chúng tôi. Mỗi khoản tài trợ theo Biên Nhận Ủy Thác sẽ phụ thuộc vào các quỹ sẵn có và các điều khoản và điều kiện hiện hành vào thời điểm đó, trong một thời hạn được chúng tôi chấp nhận và được hoàn trả đầy đủ vào ngày cuối cùng của thời hạn cấp vốn.

5 Chấp Nhận Hối Phiếu/Cấp Vốn

Phụ thuộc vào sự chấp thuận của chúng tôi trong từng trường hợp, vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi chiết



khấu, mua và/hoặc cấp vốn cho bất kỳ Hối Phiếu nào với đầy đủ quyền truy đòi đối với quý Công Ty.

Việc chiết khấu, mua và/hoặc cấp vốn đều phải tuân theo các điều khoản, điều kiện và tài liệu đáp ứng yêu cầu của chúng tôi, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc chúng tôi nhận được (i) (các) hối phiếu, (các) giấy nhận nợ hoặc (các) giấy ủy quyền có chữ ký của Công Ty và (ii) (các) thư ủy thác nhờ thu, mỗi tài liệu như vậy phải có nội dung và hình thức đáp ứng yêu cầu của chúng tôi. Kỳ hạn và tổng giá trị của mỗi lần chiết khấu, mua và/hoặc cấp vốn sẽ được chúng tôi xác định và tính toán theo các công thức và thủ tục hiện hành của chúng tôi (bao gồm cả phí chiết khấu và các chi phí khác của chúng tôi). Chúng tôi sẽ truy đòi Quý Công Ty thành toán Hối Phiếu chưa thanh toán và Quý Công Ty phải trả cho chúng tôi tiền lãi phạt theo mức lãi suất hiện hành của chúng tôi đối với số tiền của Hối Phiếu mà chúng tôi không nhận được vào ngày đáo hạn, và tiền lãi phạt này sẽ được tính cho đến ngày chúng tôi nhận được đầy đủ khoản thanh toán có liên quan.

6 Các Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, Quý Công Ty có thể yêu cầu cấp Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu. Mỗi Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu như vậy sẽ phụ thuộc vào các quỹ sẵn có và các điều khoản và điều kiện hiện hành vào thời điểm đó, trong một thời hạn được chúng tôi chấp thuận và được hoàn trả đầy đủ vào ngày cuối cùng của thời hạn cấp vốn.

7 Phát Hành Thư Tín Dụng Dự Phòng

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi phát hành hoặc gia hạn bất kỳ Thư Tín Dụng Dự Phòng nào (bao gồm các khoản bảo lãnh phát hành bởi một bên khác theo bảo lãnh đối ứng của chúng tôi) và chúng tôi có thể phát hành hoặc gia hạn Thư Tín Dụng Dự Phòng đó (hoặc bảo lãnh đối ứng) với điều kiện là mỗi thư tín dụng dự phòng (hoặc bảo lãnh đối ứng) phải tuân thủ các điều khoản và điều kiện do chúng tôi quy định và có hiệu lực trong khoảng thời gian do quý Công Ty yêu cầu và được chúng tôi chấp thuận.

8 Phát Hành Bảo Lãnh

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi phát hành hoặc gia hạn bất kỳ Bảo Lãnh nào và chúng tôi có thể phát hành hoặc gia hạn Bảo Lãnh đó với điều kiện là mỗi Bảo Lãnh phải tuân thủ các điều khoản và điều kiện do chúng tôi quy định và có hiệu lực trong khoảng thời gian do quý Công Ty yêu cầu và được chúng tôi chấp thuận.

9 Phát Hành Bảo Lãnh Giữa Các Chi Nhánh

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi phát hành hoặc gia hạn bất kỳ Bảo Lãnh Giữa Các Chi Nhánh nào và chúng tôi có thể phát hành hoặc gia hạn Bảo Lãnh Giữa Các Chi Nhánh đó với điều kiện là mỗi Bảo Lãnh Giữa Các Chi Nhánh sẽ tuân thủ các điều khoản và điều kiện,



cũng như sẽ có hiệu lực trong một khoảng thời gian do quý Công Ty yêu cầu và được chúng tôi chấp thuận.

PHƯƠNG THỨC GIÁ ĐIỀU CHỈNH VÀ QUAY VÒNG VỐN

10 Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 1

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi cấp Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là “**Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu**”) dựa trên các điều kiện sau:

- (i) mỗi Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu phải tuân thủ các điều khoản, điều kiện và tài liệu phù hợp với yêu cầu của chúng tôi và khoản tài trợ sẽ có hiệu lực trong một khoảng thời gian (sau đây gọi là “**Thời Hạn Tài Trợ Sau Nhập Khẩu**”) không quá **sáu (6) tháng** (hoặc một thời hạn khác được chúng tôi chấp thuận); và
- (ii) Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu có thể được hoàn trả dần nhưng trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày cuối cùng của Thời Hạn Tài Trợ Sau Nhập Khẩu.

11 Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 2/3

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, Quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi cấp Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là “**Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu**”) dựa trên các điều kiện sau:

- (i) mỗi Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu phải tuân thủ các điều khoản, điều kiện và tài liệu phù hợp với yêu cầu của chúng tôi và khoản tài trợ sẽ có hiệu lực trong một khoảng thời gian (sau đây gọi là “**Thời Hạn Tài Trợ Sau Nhập Khẩu**”) không quá [] **tháng** [bao gồm cả thời hạn thanh toán theo Tín Dụng Thư / giao dịch nhờ thu kèm chứng từ có liên quan] (hoặc một thời hạn khác được chúng tôi chấp thuận); và
- (ii) Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu có thể được hoàn trả dần nhưng trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày cuối cùng của Thời Hạn Tài Trợ Sau Nhập Khẩu.

12 Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu 1/2

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, Quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi cấp Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là “**Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu**”) dựa trên các điều kiện sau:

- (i) mỗi Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu phải tuân thủ các điều khoản, điều kiện và tài liệu phù hợp với yêu cầu của chúng tôi và khoản tài trợ sẽ có hiệu lực trong một khoảng thời gian (sau đây gọi là “**Thời Hạn Tài Trợ Nhập Khẩu**”) không quá [] **tháng** hoặc một thời hạn khác được chúng tôi chấp thuận; và



- (ii) Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu có thể được hoàn trả dần nhưng trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày cuối cùng của Thời Hạn Tài Trợ Nhập Khẩu.

13 Khoản Tài Trợ Thương Mại Trong Nước

Vào bất kỳ Ngày Làm Việc nào trong suốt Kỳ Hạn Rút Vốn, Quý Công Ty có thể yêu cầu chúng tôi cấp khoản tài trợ thương mại trong nước (mỗi khoản tài trợ như vậy gọi là “**Khoản Tài Trợ Thương Mại Trong Nước**” hay “**Khoản Tài Trợ LTF**”) dựa trên các điều kiện sau:

- (i) mỗi Khoản Tài Trợ LTF phải tuân thủ các điều khoản, điều kiện và tài liệu phù hợp với yêu cầu của chúng tôi và khoản tài trợ sẽ có hiệu lực trong một khoảng thời gian (sau đây gọi là “Thời Hạn Tài Trợ LTF”) không quá [] **tháng** hoặc một thời hạn khác được chúng tôi chấp thuận; và
- (ii) Khoản Tài Trợ LTF có thể được hoàn trả dần nhưng trong mọi trường hợp không được muộn hơn ngày cuối cùng của giao dịch LTF.

PHỤ LỤC F **BIỂU GIÁ**

STT	Đặc điểm khoản tín dụng	Lãi suất / hoa hồng / chi phí
1.	Khoản Vay Ngắn Hạn	[XXX%] một năm trên [HIBOR/LIBOR/chi phí cấp khoản tín dụng] . Ngày đến hạn phải trả tiền lãi là ngày cuối cùng của thời hạn trả lãi liên quan và tiền lãi được tính theo số ngày thực tế đã qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.
2	Khoản Thấu Chi	Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm với thời điểm tính lãi hàng tháng và được tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.
3	Thư Tín Dụng	[XXX%] đối với [số tiền] đầu tiên và [XXX%] đối với phần còn lại, được thanh toán trước và không hoàn lại.
4	Các Khoản Tài Trợ theo Biên Nhận Ủy Thác	<ul style="list-style-type: none">Đối với [nội tệ]: được tính theo mức lãi suất cao hơn trong số các mức lãi suất sau (i) [XXX%] một năm trên [lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng] và (ii)



		<p>[XXX%] một năm trên [chi phí cấp khoản tín dụng của chúng tôi] với thời điểm tính lãi hàng tháng và được tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p> <ul style="list-style-type: none">• Đối với Các Loại Tiền Tệ Thay Thế khác ngoài nội tệ: [XXX%] một năm trên [lãi suất cơ bản của chúng tôi] với thời điểm tính lãi hàng tháng và được tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.• Được thanh toán vào ngày cuối cùng của thời hạn áp dụng.
5	Chấp Nhận Hối Phiếu / Khoản Tài Trợ	<ul style="list-style-type: none">• Để chiết khấu Hối Phiếu xuất khẩu trả tiền ngay, chúng tôi sẽ trả cho quý Công Ty một số tiền bằng với mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu đó trừ đi chi phí và hoa hồng của chúng tôi. Vào ngày chúng tôi nhận tiền thanh toán Hối Phiếu xuất khẩu đó, Quý Công Ty phải thanh toán cho chúng tôi tiền lãi theo lãi suất do chúng tôi quyết định là [XX%] một năm trên [lãi suất cơ bản của chúng tôi đối với Đô-la Mỹ và Các Loại Tiền Tệ Thay Thế ngoài [nội tệ] hoặc [XX%] một năm trên mức lãi suất/chi phí cao hơn trong số các mức lãi suất/chi phí sau (i) lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng và (ii) chi phí cấp khoản tín dụng của chúng tôi đối với [nội tệ]] hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi vào từng thời điểm có thể thông báo bằng văn bản cho quý Công Ty về mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu được tính từ ngày sau ngày chiết khấu cho đến ngày chúng tôi nhận được tiền thanh toán Hối Phiếu đó; và• Để chiết khấu Hối Phiếu xuất khẩu có kỳ hạn, chúng tôi sẽ trả cho quý Công Ty một số tiền bằng với mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu đó trừ đi chi phí và hoa hồng của chúng tôi, và trừ đi cả phần chiết khấu được tính theo lãi suất do chúng tôi quyết định là [XX%] một năm trên lãi suất cơ bản của chúng tôi đối với Đô-la Mỹ và Các Loại Tiền Tệ Thay Thế ngoài nội tệ hoặc [XX%] một năm trên [mức lãi suất/chi phí cao hơn trong số các mức lãi suất/chi phí sau (i) lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng và (ii) chi phí cấp khoản tín dụng của chúng tôi đối với [nội tệ]] hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi



		vào từng thời điểm có thể thông báo bằng văn bản cho quý Công Ty về mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu được tính từ ngày sau ngày chiết khấu cho đến ngày đáo hạn Hối Phiếu đó.
6	Phát Hành Thư Tín Dụng Dự Phòng	Đúng [XXX%] một năm, trả trước và không hoàn lại.
7	Phát Hành Bảo Lành	Đúng [XXX%] một năm, trả trước và không hoàn lại.
8	Phát Hành Bảo Lành Giữa Các Chi Nhánh	Đúng [XXX%] một năm, trả trước và không hoàn lại.
9	Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu	[XXX%] một năm trên [HIBOR/LIBOR/chi phí vay của chúng tôi] . Ngày đến hạn phải trả tiền lãi là ngày cuối cùng của thời hạn trả lãi liên quan và tiền lãi được tính theo số ngày thực tế đã qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.

STT	Đặc điểm khoản tín dụng	Lãi suất / hoa hồng / chi phí
1.	(a) PHƯƠNG THỨC GIÁ ĐIỀU CHỈNH Khoản Vay Ngắn Hạn	(a) Tiền lãi trên mỗi Khoản Tài Trợ sẽ được tính theo mức lãi suất theo thoả thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng), các mức lãi suất này tùy theo các điều kiện thị trường. Lãi suất sẽ (i) được cố định trong toàn bộ thời hạn của Khoản Ứng Trước hoặc (ii) được cố định trong kỳ tính lãi sẽ được điều chỉnh trong suốt thời hạn của Khoản Ứng Trước. Lãi suất sẽ được xác định trong thông báo rút vốn vay, phụ thuộc vào sự chấp thuận của chúng tôi. Đối với (ii), chúng tôi có quyền điều chỉnh kỳ tính lãi và lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi theo quyền quyết định của chúng tôi. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối thời hạn của Khoản Ứng Trước đối với (i) và vào cuối mỗi kỳ tính lãi đối với (ii), và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.
	(b) PHƯƠNG THỨC QUAY VÒNG VỐN VÀ TUẦN HOÀN VỐN Khoản Vay Ngắn Hạn	(b) Tiền lãi trên mỗi Khoản Tài Trợ sẽ được tính theo mức lãi suất theo thoả thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn



		<p>bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng), các mức lãi suất này tùy theo các điều kiện thị trường.</p> <p>Tiền lãi sẽ đến hạn và được thanh toán vào cuối thời hạn tương ứng và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p>
2	Khoản Thấu Chi	<p>Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm với thời điểm tính lãi hàng tháng và được tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p>
3	Thu Tín Dụng	<p>Các khoản phí và phí phát hành phải trả cho các Thu Tín Dụng đã phát hành sẽ được trả trước dựa theo Biểu Phí/Phí Hoa Hồng do chúng tôi công bố (có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm).</p>
4	Các Khoản Tài Trợ theo Biên Nhận Ủy Thác	<ul style="list-style-type: none">• Đối với [nội tệ]: được tính theo mức lãi suất cao hơn trong số các mức lãi suất sau (i) [XXX%] một năm trên [lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng] và (ii) [XXX%] một năm trên [chi phí cấp khoản tín dụng của chúng tôi] với thời điểm tính lãi hàng tháng và được tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.• Đối với Các Loại Tiền Tệ Thay Thế khác ngoài nội tệ: [XXX%] một năm trên [lãi suất cơ bản của chúng tôi] với thời điểm tính lãi hàng tháng và được tính trên cơ sở một năm có 365 ngày.• Được thanh toán vào ngày cuối cùng của thời hạn áp dụng.
5	Chấp Nhận Hối Phiếu / Khoản Tài Trợ	<ul style="list-style-type: none">• Để chiết khấu Hối Phiếu xuất khẩu trả tiền ngay, chúng tôi sẽ trả cho quý Công Ty một số tiền bằng với mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu đó trừ đi chi phí và hoa hồng của chúng tôi. Vào ngày chúng tôi nhận tiền thanh toán Hối Phiếu xuất khẩu đó, Quý Công Ty phải thanh toán cho chúng tôi tiền lãi theo lãi suất do chúng tôi quyết định là [XX%] một năm trên [lãi suất cơ bản của chúng tôi đối với Đô-la Mỹ và Các Loại Tiền Tệ Thay Thế]



		<p>ngoài [nội tệ] hoặc [XX%] một năm trên mức lãi suất/chi phí cao hơn trong số các mức lãi suất/chi phí sau (i) lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng và (ii) chi phí cấp khoản tín dụng của chúng tôi đối với [nội tệ]] hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi vào từng thời điểm có thể thông báo bằng văn bản cho quý Công Ty về mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu được tính từ ngày sau ngày chiết khấu cho đến ngày chúng tôi nhận được tiền thanh toán Hối Phiếu đó; và</p> <ul style="list-style-type: none">• Để chiết khấu Hối Phiếu xuất khẩu có kỳ hạn, chúng tôi sẽ trả cho quý Công Ty một số tiền bằng với mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu đó trừ đi chi phí và hoa hồng của chúng tôi, và trừ đi cả phần chiết khấu được tính theo lãi suất do chúng tôi quyết định là [XX%] một năm trên lãi suất cơ bản của chúng tôi đối với Đô-la Mỹ và Các Loại Tiền Tệ Thay Thế ngoài nội tệ hoặc [XX%] một năm trên [mức lãi suất/chi phí cao hơn trong số các mức lãi suất/chi phí sau (i) lãi suất ưu đãi nhất mà chúng tôi hiện đang áp dụng và (ii) chi phí cấp khoản tín dụng của chúng tôi đối với [nội tệ]] hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi vào từng thời điểm có thể thông báo bằng văn bản cho quý Công Ty về mệnh giá của Hối Phiếu xuất khẩu được tính từ ngày sau ngày chiết khấu cho đến ngày đáo hạn Hối Phiếu đó.
6	Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu	<p>Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất theo thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng), các mức lãi suất này tùy theo các điều kiện thị trường.</p> <p>Lãi suất sẽ (i) được cố định trong toàn bộ thời hạn của Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu hoặc (ii) được cố định trong kỳ tính lãi sẽ được điều chỉnh trong suốt thời hạn của Khoản Tài Trợ Trước Xuất Khẩu. Lãi suất sẽ được xác định trong thông báo rút vốn vay, phụ thuộc vào sự chấp thuận của chúng tôi. Đối với (ii), chúng tôi có quyền điều chỉnh kỳ tính lãi và lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi theo quyền quyết định của chúng tôi. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối thời hạn của Khoản Tài Trợ</p>



		Trước Xuất Khẩu đối với (i) và vào cuối mỗi kỳ tính lãi đối với (ii), và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.
7	Phát Hành Thư Tín Dụng Dự Phòng	Các khoản phí và phí phát hành phải được trả trước dựa theo Biểu Phí/Phí Phát Hành do chúng tôi công bố (có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm).
8	Phát Hành Bảo Lãnh	Các khoản phí và phí phát hành phải được trả trước dựa theo Biểu Phí/Phí Phát Hành do chúng tôi công bố (có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm).
9	Phát Hành Bảo Lãnh Giữa Các Chi Nhánh	Các khoản phí và phí phát hành phải được trả trước dựa theo Biểu Phí/Phí Phát Hành do chúng tôi công bố (có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm).
10	<p>(a) PHƯƠNG THỨC GIÁ ĐIỀU CHỈNH</p> <p>Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 1/2/3</p> <p>(b) PHƯƠNG THỨC QUAY VÒNG VỐN</p> <p>Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu 1/2/3</p>	<p>(a) Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất theo thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng), các mức lãi suất này tùy theo các điều kiện thị trường.</p> <p>Lãi suất sẽ (i) được cố định trong toàn bộ thời hạn của Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu hoặc (ii) được cố định trong kỳ tính lãi sẽ được điều chỉnh trong suốt thời hạn của Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu. Lãi suất sẽ được xác định trong thông báo rút vốn vay, phụ thuộc vào sự chấp thuận của chúng tôi. Đối với (ii), chúng tôi có quyền điều chỉnh kỳ tính lãi và lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi theo quyền quyết định của chúng tôi. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối thời hạn của Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu đối với (i) và vào cuối mỗi kỳ tính lãi đối với (ii), và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p> <p>(b) Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng). Tiền lãi sẽ đến hạn và được thanh toán vào cuối thời hạn của Khoản Tài Trợ Sau Nhập Khẩu và được</p>



		tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.
11	<p>(a) PHƯƠNG THỨC GIÁ ĐIỀU CHỈNH</p> <p>Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu 1/2</p> <p>(b) PHƯƠNG THỨC QUAY VÒNG VỐN</p>	<p>(a) Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất theo thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng), các mức lãi suất này tùy theo các điều kiện thị trường.</p> <p>Lãi suất sẽ (i) được cố định trong toàn bộ thời hạn của Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu hoặc (ii) được cố định trong kỳ tính lãi sẽ được điều chỉnh trong suốt thời hạn của Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu. Lãi suất sẽ được xác định trong thông báo rút vốn vay, phụ thuộc vào sự chấp thuận của chúng tôi. Đối với (ii), chúng tôi có quyền điều chỉnh kỳ tính lãi và lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi theo quyền quyết định của chúng tôi. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối thời hạn của Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu đối với (i) và vào cuối mỗi kỳ tính lãi đối với (ii), và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p> <p>(b) Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng). Tiền lãi sẽ đến hạn và được thanh toán vào cuối thời hạn của Khoản Tài Trợ Nhập Khẩu và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p>
12	<p>(a) PHƯƠNG THỨC GIÁ ĐIỀU CHỈNH</p> <p>Tài Trợ Thương Mại Trong Nước</p>	<p>(a) Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng), các mức lãi suất này tùy theo các điều kiện thị trường.</p> <p>Lãi suất sẽ (i) được cố định trong toàn bộ thời hạn của Tài Trợ Thương Mại Trong Nước hoặc (ii) được cố định trong kỳ tính lãi sẽ được điều chỉnh trong suốt thời hạn của Tài Trợ Thương Mại Trong Nước. Lãi suất sẽ được xác định trong</p>



	<p>(b) PHƯƠNG THỨC QUAY VÒNG VỐN</p> <p>Tài Trợ Thương Mại Trong Nước</p>	<p>thông báo rút vốn vay, phụ thuộc vào sự chấp thuận của chúng tôi. Đối với (ii), chúng tôi có quyền điều chỉnh kỳ tính lãi và lãi suất cho mỗi kỳ tính lãi theo quyền quyết định của chúng tôi. Tiền lãi sẽ được thanh toán vào cuối thời hạn Tài Trợ Thương Mại Trong Nước đối với (i) và vào cuối mỗi kỳ tính lãi đối với (ii), và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p> <p>(b) Tiền lãi sẽ được tính theo mức lãi suất thỏa thuận giữa chúng tôi và quý Công Ty hoặc mức lãi suất khác mà chúng tôi có thể thông báo cho quý Công Ty bằng văn bản trong từng thời điểm (phụ thuộc vào mức lãi suất trần hiện hành do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam áp dụng). Tiền lãi sẽ đến hạn và được thanh toán vào cuối thời hạn của Tài Trợ Thương Mại Trong Nước và được tính trên số ngày thực tế trôi qua trên cơ sở một năm có 365 ngày.</p>
--	---	---

Lưu ý:

- (a) Lãi phát sinh từ bất kỳ khoản tài trợ nào theo Các Khoản Tín Dụng sẽ được tính cho khoảng thời gian mà các nghĩa vụ thanh toán của quý Công Ty theo khoản tài trợ có liên quan phát sinh nhưng chưa được thanh toán hết (**thời hạn tính lãi**).
- (i) **Đối với các Khoản Vay Ngắn Hạn và Khoản Thấu Chi:** Trừ khi Hợp Đồng này có quy định khác, thời hạn tính lãi sẽ bắt đầu từ ngày phát sinh nghĩa vụ thanh toán (là ngày giải ngân khoản cấp tín dụng và ngày sử dụng Khoản Tín Dụng Thấu Chi) cho đến ngày trước ngày thanh toán hết các nghĩa vụ thanh toán có liên quan (nghĩa là tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).
- (ii) **Đối với các Khoản Tín Dụng không phải là Khoản Vay Ngắn Hạn và Khoản Thấu Chi:** Trừ khi Hợp Đồng này có quy định khác, thời hạn tính lãi sẽ bắt đầu từ ngày sau ngày phát sinh nghĩa vụ thanh toán cho đến ngày thanh toán hết các nghĩa vụ thanh toán có liên quan (nghĩa là bỏ ngày đầu, tính ngày cuối của thời hạn tính lãi).
- (b) Lãi được tính trên (i) số dư thực tế (chỉ để ví dụ, và các ví dụ này không có mục đích nào khác ngoài mục đích minh họa, số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn thực tế, hoặc số dư thực tế của phần lãi quá hạn, tùy từng trường hợp) vào cuối ngày tính lãi (tương ứng với đoạn a(i) ngay trên đây) hoặc vào đầu ngày tính lãi (tương ứng với đoạn a(ii) ngay trên đây), (ii) số ngày duy trì số dư thực tế và (iii) áp dụng lãi suất được xác định theo Hợp Đồng này.
- (c) Mức lãi suất được tính bằng tỷ lệ phần trăm mỗi năm trên cơ sở một năm có 365 ngày. Trong trường hợp chuyển đổi lãi suất từ cơ sở một năm sang cơ sở một tháng / một



tuần / một ngày / một giờ hoặc ngược lại, (i) một tháng là 30 ngày, (ii) một tuần là 7 ngày và (iii) một ngày là 24 giờ.

- (d) Trừ khi Hợp Đồng này có quy định khác, số tiền lãi cho kỳ lãi là tổng số tiền lãi hàng ngày cho tất cả các ngày trong kỳ tính lãi đó, được tính theo công thức sau đây:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Số dư thực tế} \times \text{số ngày duy trì số dư thực tế} \times \text{Lãi suất tính lãi})}{365}$$

- (e) Ngoài ra, chúng tôi sẽ áp dụng lãi do sử dụng quá hạn mức và lãi quá hạn nếu thích hợp. Cụ thể là lãi trả chậm, lãi trên số tiền quá hạn và/hoặc lãi trên các khoản tài trợ không được sử dụng vào mục đích quy định sẽ phải chịu lãi suất là **[xxx%]** trên mức lãi suất áp dụng.
- (f) Tiền lãi chậm trả sẽ bị tính lãi ở mức **[10% / năm]** trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, trừ khi chúng tôi đồng ý khác.
- (g) Các mức lãi suất và phương pháp tính lãi đề cập trên đây có hiệu lực cho đến khi có thông báo khác và phụ thuộc vào việc xem xét và thay đổi của chúng tôi và các quy định pháp luật đang áp dụng.

PHỤ LỤC G **CÁC CAM KẾT**

Quý Công Ty sau đây cam kết rằng chừng nào mà còn Các Khoản Tín Dụng hoặc bất kỳ số tiền nào theo Các Khoản Tín Dụng đó chưa thanh toán thì quý Công Ty sẽ:

- (1) Cung cấp cho chúng tôi, trong từng thời điểm theo yêu cầu hợp lý của chúng tôi, những thông tin về hoạt động kinh doanh, tài sản và tình hình tài chính mà chúng tôi có thể yêu cầu một cách hợp lý nhằm phục vụ mục đích của chúng tôi trong việc đánh giá tín dụng, pháp lý, rủi ro và/hoặc tính chất tuân thủ pháp luật liên quan đến Các Khoản Tín Dụng. Với điều kiện là nếu bất kỳ thông tin nào là thông tin mật và quý Công Ty có cam kết về bảo mật, không được tiết lộ thông tin đó, quý Công Ty phải thông báo cho chúng tôi biết về cam kết bảo mật đó và chúng tôi sẽ thảo luận với quý Công Ty để tìm ra phương án khác có thể chấp nhận được.
- (2) Cung cấp cho chúng tôi trong thời gian sớm nhất có thể nhưng trong mọi trường hợp không quá (i) 180 ngày sau khi kết thúc mỗi năm tài chính, một bản gốc đã ký hoặc bản sao đã chứng thực của các báo cáo tài chính và bảng cân đối kế toán đã được kiểm toán của quý Công Ty cùng với các báo cáo lãi lỗ và (ii) 90 ngày sau khi kết thúc sáu tháng đầu của mỗi năm tài chính, các báo cáo tài chính chưa kiểm toán của quý Công Ty trong sáu tháng đó, được lập theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp



nhận chung và được áp dụng phù hợp, và được chứng thực bởi cán bộ được quý Công Ty ủy quyền cho mục đích đó.

- (3) Thông báo bằng văn bản cho chúng tôi trong thời gian sớm nhất có thể việc quý Công Ty biết rằng **[XXX – Tên cổ đông]** đã không còn sở hữu, dù trực tiếp hay gián tiếp, tối thiểu **[XX]**% số vốn đã phát hành và được thanh toán đầy đủ của quý Công Ty.

VÀ/HOẶC

- (i) Bảo đảm rằng tất cả các cổ đông của quý Công Ty hoặc các thành viên có tham gia vào hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên của quý Công Ty, tùy trường hợp, sẽ cùng nhau duy trì có quyền sở hữu cổ phần và kiểm soát quản lý trong quý Công Ty với cùng tỷ lệ như vào ngày của bảng cân đối kế toán đã được kiểm toán mới nhất của quý Công Ty và (ii) thông báo bằng văn bản cho chúng tôi về bất kỳ thay đổi nào đối với quyền sở hữu cổ phần và kiểm soát quản lý ngay khi quý Công Ty có được các thông tin đó. Chúng tôi có quyền xem đây là một Sự Kiện Chấm Dứt (được định nghĩa tại PHỤ LỤC I). *[Tên và tỷ lệ sở hữu của các cổ đông chính có thể được đề cập]*.
- (4) Bảo đảm rằng các nghĩa vụ thanh toán của quý Công Ty theo Các Khoản Tín Dụng sẽ luôn luôn được ưu tiên ít nhất là ngang hàng với tất cả các khoản nợ khác không có bảo đảm trong hiện tại và trong tương lai của quý Công Ty.
- (5) Không xác lập hoặc cho phép tồn tại bất kỳ hạn chế ràng buộc hoặc biện pháp bảo đảm nào đối với tài sản của quý Công Ty ngoại trừ (i) biện pháp bảo đảm đang tồn tại mà quý Công Ty đã thông báo với chúng tôi bằng văn bản trước ngày của Hợp Đồng này, hoặc (ii) biện pháp bảo đảm được xác lập khi có văn bản chấp thuận trước của chúng tôi **[(văn bản này không được từ chối mà không có lý do xác đáng)]***, hoặc (iii) biện pháp bảo đảm mà quý Công Ty cùng thời điểm đã trao cho chúng tôi trên cơ sở *ngang hàng* để thanh toán Các Khoản Tín Dụng, hoặc (iv) các quyền cầm giữ tài sản phát sinh do việc thi hành các quy định pháp luật chỉ để bảo đảm cho các nghĩa vụ liên quan đến các khoản thanh toán chưa quá hạn, hoặc (v) hạn chế ràng buộc hoặc biện pháp bảo đảm được xác lập trên các tài sản chỉ dùng để bảo đảm cho việc tài trợ cho quý Công Ty mua các tài sản đó và các chi phí mua sắm tài sản có liên quan, hoặc (vi) bất kỳ biện pháp bảo đảm nào mà quý Công Ty được yêu cầu phải đưa ra theo lệnh của tòa án chỉ với tư cách là biện pháp bảo đảm và chỉ đối với các chi phí pháp lý liên quan đến vụ kiện do quý Công Ty khởi xướng hoặc chống lại quý Công Ty, với điều kiện là quý Công Ty phải gửi ngay cho chúng tôi một thông báo bằng văn bản về yêu cầu đó.
- (6) Gửi cho chúng tôi thông báo trước bằng văn bản về bất kỳ việc tổ chức lại, hợp nhất, tái cơ cấu, mua lại, kế hoạch thỏa hiệp hoặc dàn xếp hoặc sửa đổi bất kỳ điều khoản nào trong các tài liệu thành lập của quý Công Ty, và phải có được chấp thuận trước của chúng tôi bằng văn bản **[(văn bản này không được từ chối mà không có lý do xác đáng)]*** nếu bất kỳ sự kiện nào nêu trên có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến các quyền của quý Công Ty theo Các Khoản Tín Dụng.

[*(5) và (6): Chỉ áp dụng phần trong ngoặc vuông đối với các khách hàng được xếp hạng iBB và cao hơn. Không được sử dụng cho các khách hàng xếp hạng dưới iBB trừ khi có chấp thuận trước của CRM (bộ phận Tín Dụng A7) cho từng trường hợp (phải xin chấp thuận trước khi gửi bản thảo Thư Tín Dụng) và bất cứ Giám Đốc Vùng nào của (a) GTB, (b) TFCMC hoặc (c) TF]



PHỤ LỤC H **BẢO ĐẢM**

[Danh sách bảo đảm]

[Điền tên của bên cấp bảo đảm hoặc bên bảo lãnh] sẽ được gọi là “**Bên Bảo Đảm**”.

PHỤ LỤC I **CÁC SỰ KIỆN CHẤM DỨT**

Mỗi sự kiện sau đây là một sự kiện chấm dứt (“**Sự Kiện Chấm Dứt**”):

- (1) Quý Công Ty không thanh toán bất kỳ khoản tiền nào mà quý Công Ty phải thanh toán theo Các Khoản Tín Dụng.
- (2) Quý Công Ty không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của quý Công Ty theo Các Khoản Tín Dụng.
- (3) Các tuyên bố do quý Công Ty đưa ra không chính xác.
- (4) Các khoản nợ của quý Công Ty hoặc của bất kỳ Bên Bảo Đảm còn nợ (các) chủ nợ vượt quá tổng số tiền tương đương 0,5 phần trăm Giá Trị Thuần Hữu Hình của quý Công Ty chưa được thanh toán khi đến hạn.

“**Giá Trị Thuần Hữu Hình**” là vốn của các cổ đông trừ tài sản vô hình được tính toán theo các nguyên tắc kế toán được chấp nhận rộng rãi áp dụng đối với quý Công Ty.

- (5) Bất kỳ hành động hoặc việc làm (như đệ đơn kiến nghị, đơn xin hoặc nghị quyết) hoặc bất kỳ thủ tục xét xử nào tại tòa được thực hiện hoặc khởi xướng đối với việc đóng cửa, thanh lý, giải thể hoặc hành động tương tự của quý Công Ty hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào hoặc đối với việc chỉ định người thụ lý, người quản lý theo pháp luật, người nhận ủy thác hoặc nhân viên có nhiệm vụ tương tự của quý Công Ty hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào hoặc đối với toàn bộ hoặc bất kỳ tài sản nào của quý Công Ty hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào.
- (6) **[XXX – Tên cổ đông]** đã không còn sở hữu, dù trực tiếp hay gián tiếp, **[XX]**% số vốn đã phát hành và được thanh toán đầy đủ của quý Công Ty.
- (7) Nếu một bảo đảm (bao gồm một bảo lãnh) (i) có ngày hết hạn (dù ngày này là cố định hoặc được quy định khác), bảo đảm này sẽ không được gia hạn hoặc thay đổi theo



nguyện vọng của chúng tôi tối thiểu mười lăm Ngày Làm Việc trước ngày hết hạn đó hoặc (ii) không còn giá trị hoặc hết hiệu lực thi hành.

- (8) Có một thay đổi trong trường hợp mà theo ý kiến hợp lý của chúng tôi là thay đổi đó là đáng kể và có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng quý Công Ty hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Các Khoản Tín Dụng hoặc bảo đảm.

Nếu xảy ra bất kỳ Sự Kiện Chấm Dứt nào, chúng tôi vào mọi thời điểm sau đó có quyền, bằng cách gửi thông báo cho quý Công Ty, chấm dứt Các Khoản Tín Dụng và/hoặc yêu cầu quý Công Ty ngay lập tức hoàn trả toàn bộ số tiền chưa được thanh toán theo Các Khoản Tín Dụng và thanh toán cho chúng tôi đầy đủ số tiền đó bằng tiền mặt để giải quyết toàn bộ các khoản nợ đột xuất hoặc trong tương lai theo Các Khoản Tín Dụng đó.

PHỤ LỤC J **CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC**

1. THANH TOÁN

- 1.1 Mỗi khoản thanh toán (dù là thanh toán tiền gốc, lãi hoặc khoản thanh toán khác) theo Các Khoản Tín Dụng sẽ được thực hiện khi đến hạn, mà không được khấu trừ, từ các quỹ hợp lệ và có sẵn ngay khi đó và bằng loại tiền tệ của khoản tiền chưa thanh toán đó. Nếu quý Công Ty, theo quy định pháp luật, phải khấu trừ bất kỳ khoản thanh toán nào, quý Công Ty phải thanh toán thêm cho chúng tôi một khoản tiền để bảo đảm rằng chúng tôi nhận đủ số tiền như thể không hề có việc khấu trừ như vậy.
- 1.2 Nếu chúng tôi nhận được một khoản thanh toán không đủ để trả cho tất cả các khoản đến hạn và quý Công Ty cần phải trả theo quy định của Các Khoản Tín Dụng, chúng tôi sẽ áp dụng khoản thanh toán đó cho các nghĩa vụ của quý Công Ty từ Các Khoản Tín dụng theo thứ tự sau:
- (a) ưu tiên 1, để thanh toán theo tỷ lệ bất kỳ khoản lãi, phí hoặc phí hoa hồng đã đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này;
- (b) ưu tiên 2, để thanh toán theo tỷ lệ bất kỳ khoản nợ gốc nào đến hạn nhưng chưa được thanh toán theo Hợp Đồng này; và
- (c) ưu tiên 3, để thanh toán theo tỷ lệ bất kỳ khoản tiền nào đến hạn nhưng chưa được thanh toán từ Các Khoản Tín Dụng.
- 1.3 Chúng tôi có quyền thay đổi thứ tự thanh toán nêu tại đoạn 1.2(a) đến 1.2(c) nêu trên.

2. TRẢ TRƯỚC

Quý Công Ty sẽ bồi thường cho chúng tôi toàn bộ chi phí, tổn thất và phí tổn (kể cả chi phí do khách hàng thanh toán trước) mà chúng tôi có thể phải trả/chịu liên quan đến



bất kỳ khoản trả trước nào theo Các Khoản Tín Dụng (kể cả theo một Sự Kiện Chấm Dứt). Chi phí do khách hàng thanh toán trước hạn sẽ bao gồm bất kỳ khoản bồi thường nào cho chúng tôi cho bất kỳ tổn thất liên quan, phí bảo hiểm, lãi phạt hoặc các chi phí phát sinh như là hệ quả của việc hoàn trả trước hạn hoặc cơ cấu lại nguồn vốn mà chúng tôi đã vay hoặc đã cam kết trên thị trường bao gồm các khoản phải trả giữa các phòng ban nội bộ của chúng tôi. Bất kỳ việc bồi thường hoặc khoản tiền bồi thường nào cũng do chúng tôi toàn quyền quyết định dựa vào sự tin tưởng của quý Công Ty vào chúng tôi và sẽ có tính thuyết phục và có giá trị ràng buộc quý Công Ty.

3. NỢ QUÁ HẠN VÀ CƠ CẤU LẠI NỢ

- 3.1 Không ảnh hưởng đến việc áp dụng các điều khoản khác trong Hợp Đồng này, bất kỳ khoản nợ gốc nào từ Các Khoản Tín Dụng mà quý Công Ty không thanh toán khi đến hạn sẽ trở thành nợ quá hạn và bị áp dụng lãi suất nợ quá hạn theo Phụ Lục F, trừ khi chúng tôi đồng ý khác. Chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho quý Công Ty, chúng tôi sẽ thông báo cho quý Công Ty bất kỳ khoản nợ nào quá hạn với chi tiết về số dư nợ gốc quá hạn, thời điểm trở nên quá hạn và lãi suất áp dụng đối với phần dư nợ gốc quá hạn.
- 3.2 Việc cơ cấu lại bất kỳ khoản thanh toán nào từ Các Khoản Tín Dụng sẽ do chúng tôi toàn quyền quyết định.

4. CÁC TÌNH HUỐNG MỚI

- 4.1 Nếu do bất kỳ thay đổi nào của (hoặc do việc giải thích) bất kỳ luật áp dụng, quy định, chỉ thị hoặc yêu cầu nào của các cơ quan có thẩm quyền mà chi phí của chúng tôi dành cho việc duy trì Các Khoản Tín Dụng tăng lên hoặc lợi nhuận thu được từ Các Khoản Tín Dụng bị giảm đi, quý Công Ty phải thanh toán cho chúng tôi khoản tiền hợp lý để bồi thường cho chúng tôi đối với việc tăng chi phí và giảm lợi nhuận như vậy, với điều kiện là chúng tôi phải thông báo cho quý Công Ty về việc tăng chi phí và giảm lợi nhuận đó ngay sau khi chúng tôi biết được thông tin đó và cung cấp cho quý Công Ty thông tin về việc tính toán việc tăng giảm chi phí và lợi nhuận tương ứng như vậy.
- 4.2 Nếu vào bất kỳ thời điểm nào (a) việc chúng tôi đưa ra, cấp vốn hoặc cho phép không thanh toán bất kỳ Các Khoản Tín Dụng nào là bất hợp pháp hoặc (b) việc quý Công Ty thực hiện hoặc tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Các Khoản Tín Dụng là hoặc sẽ trở nên bất hợp pháp, thì (i) chúng tôi sẽ có quyền hủy bỏ Các Khoản Tín Dụng và (ii) nếu có yêu cầu hợp lý từ phía chúng tôi, quý Công Ty phải trả trước, vào ngày do chúng tôi quyết định, toàn bộ số tiền chưa được thanh toán theo Các Khoản Tín Dụng (cùng với lãi cộng dồn) và/hoặc thanh toán cho chúng tôi số tiền bằng với các khoản nợ đột xuất hoặc trong tương lai theo Các Khoản Tín Dụng.

5. TUYÊN BỐ

Quý Công Ty tuyên bố với chúng tôi rằng (i) quý Công Ty được thành lập hợp lệ theo luật pháp nơi quý Công Ty được thành lập với quyền hạn và thẩm quyền tham gia ký kết và thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của quý Công Ty theo Các Khoản Tín Dụng, (ii) mọi hành động cần thực hiện để quý Công Ty có quyền ký kết Hợp Đồng này và thực hiện nghĩa vụ của mình theo Các Khoản Tín Dụng đã được thực hiện hợp



lệ và việc quý Công Ty thực thi quyền và thực hiện nghĩa vụ của mình theo Các Khoản Tín Dụng sẽ không vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào mà quý Công Ty phải tuân theo cũng khi khiến cho quý Công Ty vi phạm hoặc không thực hiện được bất kỳ thỏa thuận/tài liệu nào mang tính ràng buộc đối với quý Công Ty hoặc bất kỳ tài sản nào của quý Công Ty, (iii) nghĩa vụ của quý Công Ty theo Các Khoản Tín Dụng là hợp pháp, có hiệu lực, mang tính ràng buộc và có khả năng cưỡng chế thi hành đối với quý Công Ty, (iv) đã xin được hoặc tuân thủ tất cả các giấy phép, chấp thuận, đăng ký, việc nộp hồ sơ thực hiện và/ hoặc ủy quyền cần thiết của chính phủ hoặc của các cơ quan khác để tiến hành ký kết, giao nhận và thực hiện (bao gồm bất kỳ khoản sử dụng nào) nêu trên và các các giấy phép, chấp thuận, đăng ký, việc nộp hồ sơ và ủy quyền này đều có giá trị và hiệu lực, (v) quý Công Ty đã tuân thủ và sẽ tiếp tục tuân thủ tất cả các điều luật, quy định, chỉ thị và quy định áp dụng cho quý Công Ty và (vi) mỗi tuyên bố này vẫn đúng và được tuân thủ chừng nào mà Các Khoản Tín Dụng và/hoặc bất kỳ khoản tiền nào theo Các Khoản Tín Dụng vẫn chưa được thanh toán.

6. NGÀY LÀM VIỆC

“Ngày Làm Việc” được nêu tại Hợp Đồng này là ngày (không kể thứ Bảy, Chủ Nhật, và ngày lễ) các ngân hàng mở cửa hoạt động tại Việt Nam.

7. KẾ NHIỆM

Các điều khoản được áp dụng cho Các Khoản Tín Dụng sẽ phục vụ cho và ràng buộc quý Công Ty và chúng tôi cũng như các bên nhận chuyển nhượng được phép và các bên kế nhiệm tương ứng của quý Công Ty và của chúng tôi.

8. CHUYỂN NHƯỢNG

Nếu không có chấp thuận trước bằng văn bản của chúng tôi, Quý Công Ty không được chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền, lợi ích và nghĩa vụ nào của mình theo Các Khoản Tín Dụng. Chúng tôi có quyền cấp quyền tham gia, mua bảo hiểm và/hoặc ký kết các văn kiện về rủi ro, tín dụng, phái sinh, đối xứng hoặc các văn kiện tương tự (bao gồm cả nghĩa vụ nợ có bảo đảm) liên quan đến các quyền, lợi ích và nghĩa vụ của chúng tôi theo Các Khoản Tín Dụng. Chúng tôi có quyền chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ quyền, lợi ích và nghĩa vụ nào theo Các Khoản Tín Dụng với điều kiện là quý Công Ty không phải chịu thêm bất kỳ chi phí nào từ việc chuyển nhượng hoặc chuyển giao đó.

9. TIẾT LỘ

Chúng tôi tại đây được ủy quyền và yêu cầu tiết lộ thông tin liên quan đến Các Khoản Tín Dụng và/hoặc quý Công Ty cho Bên Bảo Đảm, bất kỳ bên nào phụ trách phân bổ/kiểm soát Các Khoản Tín Dụng trong cùng tập đoàn hoặc cấu trúc tương tự (nếu có), bất kỳ chi nhánh, văn phòng hoặc tổ chức nào thuộc tập đoàn Deutsche Bank AG, bất kỳ bên nào vì mục đích của Điều 8 (Chuyển Nhượng), bao gồm bên nhận chuyển nhượng tiềm năng, bất kỳ bên nào đề nghị hoặc tham gia vào mối quan hệ trên hợp đồng với chúng tôi đối với Các Khoản Tín Dụng, bất kỳ cơ quan quản lý nhà nước hoặc tòa án, và/hoặc bất kỳ bên nào mà luật, quy định hoặc quy tắc yêu cầu. Nếu có từ hai



bên vay trở lên theo Các Khoản Tín Dụng, chúng tôi cũng có quyền tiết lộ thông tin cho các bên này.

10. PHÍ TỒN

Quý Công Ty phải chịu toàn bộ chi phí và phí tổn (bao gồm chi phí pháp lý, lệ phí công chứng, thuế hàng hóa, thuế dịch vụ và các loại thuế khác) mà chúng tôi đã thanh toán liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này và/hoặc Các Khoản Tín Dụng hoặc bất kỳ Sự Kiện Chấm Dứt nào.

11. BỒI HOÀN TIỀN TỆ

Không có khoản thanh toán nào (dù theo phán quyết hoặc lệnh của tòa án hoặc theo quy định khác) sẽ thanh toán hết số tiền đến hạn nhưng chưa được thanh toán trừ khi và cho đến khi chúng tôi nhận được đầy đủ bằng loại tiền tệ của khoản thanh toán đó theo các điều khoản của Hợp Đồng này ("**Tiền Tệ Liên Quan**"). Trong trường hợp số tiền của bất kỳ khoản thanh toán nào khi chuyển đổi sang Tiền Tệ Liên Quan theo các điều khoản mà chúng tôi có quyền quyết định ít hơn số tiền chưa được thanh toán được thể hiện ở loại Tiền Tệ Liên Quan, quý Công Ty sẽ bồi hoàn cho chúng tôi khoản thiếu hụt và chúng tôi sẽ có nguyên nhân tố tụng riêng chống lại quý Công Ty để bù đắp cho số tiền thiếu hụt đó.

12. RỦI RO

Các Khoản Tín Dụng được cấp cho quý Công Ty trên cơ sở quý Công Ty hoàn toàn biết được rằng vay vốn và có nghĩa vụ thanh toán bằng các loại tiền tệ khác nhau có thể có các rủi ro ngoại hối và có thể dẫn đến tổn thất ngoại hối cho quý Công Ty. Quý Công Ty hoàn toàn chịu trách nhiệm đối với việc lựa chọn (các) loại tiền tệ cho Các Khoản Tín Dụng của mình và chúng tôi, khi cấp Các Khoản Tín Dụng, không ngụ ý bất kỳ tuyên bố hoặc bảo đảm nào về giá trị hiện tại hoặc trong tương lai của (các) loại tiền tệ của Các Khoản Tín Dụng đó.

13. VÔ HIỆU MỘT PHẦN

Nếu bất kỳ điều khoản hoặc quy định nào của Các Khoản Tín Dụng không thể thi hành hoặc vô hiệu, các điều khoản và quy định khác vẫn giữ nguyên hiệu lực.

14. SỬA ĐỔI

Hợp Đồng này kể cả CÁC PHỤ LỤC có thể được chúng tôi sửa đổi vào mọi thời điểm sau khi thông báo cho quý Công Ty.

15. CÁC ĐIỀU KIỆN KINH DOANH CHUNG hoặc HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG GIAO DỊCH / CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA CHÚNG TÔI ("GC")

GC cũng được áp dụng đối với Các Khoản Tín Dụng. Nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa một quy định của GC và một quy định của Hợp Đồng này thì quy định của Hợp Đồng này sẽ được ưu tiên áp dụng.



16. **CAM KẾT MỚI**

Quý Công ty đồng ý rằng chúng tôi có quyền từ chối trước tiên đối với các giao dịch chuyển đổi ngoại hối cần thiết cho việc sử dụng vốn hay hoàn trả theo Các Khoản Tín Dụng trừ khi tỷ giá của chúng tôi không cạnh tranh.

17. **QUYỀN MIỄN TRỪ**

(a) Việc Quý Công ty hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào ký kết Hợp Đồng này hoặc các tài liệu bảo đảm tạo thành, và việc Quý Công ty hoặc bất kỳ Bên Bảo Đảm nào thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quý Công ty hoặc của bên đó theo Hợp Đồng này hoặc các tài liệu bảo đảm sẽ tạo thành, các hành vi dân sự và thương mại được thực hiện vì các mục đích dân sự và thương mại. Quý Công ty hay Bên Bảo Đảm không được quyền yêu cầu áp dụng quyền miễn trừ khỏi việc bị kiện, bị thi hành án, bị kê biên tài sản hay các quy trình pháp lý khác trong bất kỳ thủ tục pháp lý nào được thực hiện tại nước nơi thành lập liên quan đến Hợp Đồng này hoặc bất kỳ Tài Liệu Bảo Đảm nào.

(b) Quý Công ty đồng ý không hủy ngang và vô điều kiện rằng Quý Công ty sẽ không yêu cầu áp dụng bất kỳ quyền miễn trừ nào khỏi các thủ tục pháp lý mà chúng tôi tiến hành đối với Quý Công ty liên quan đến Hợp Đồng này hoặc Tài Liệu Bảo Đảm và Quý Công ty sẽ đảm bảo không có yêu cầu nào như vậy sẽ được nêu thay mặt cho Quý Công ty, rằng Quý Công ty đồng ý với việc các biện pháp khẩn cấp tạm thời có thể được áp dụng và các văn bản theo thủ tục pháp lý có thể được ban hành liên quan đến các thủ tục pháp lý như vậy và rằng Quý Công ty từ bỏ tất cả các quyền miễn trừ đối với Quý Công ty và tài sản của Quý Công ty.

18. **LUẬT PHÁP**

Hợp Đồng này được điều chỉnh bởi luật pháp Việt Nam và các tòa án của Việt Nam có thẩm quyền xét xử không độc quyền đối với mọi vụ kiện và thủ tục tố tụng pháp lý phát sinh theo Các Khoản Tín Dụng.

PHỤ LỤC K **CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUẢN LÝ CỤ THỂ CỦA QUỐC GIA**

1. **NGÔN NGỮ**

Hợp Đồng này được lập bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào, trừ khi luật có quy định khác.

PHỤ LỤC L **TRÁCH NHIỆM LIÊN ĐỐI**



[Bất kỳ dẫn chiếu trong Hợp Đồng này đến “quý Công Ty”, “của quý Công Ty” hoặc “bên vay” (hoặc các cụm từ dẫn chiếu tương tự) sẽ được coi là dẫn chiếu đến mỗi và/hoặc bất kỳ đơn vị nào trong số quý Công Ty hay những đơn vị được nêu tại trang 1. Không giới hạn điều ghi trước, (i) các Khoản Tín Dụng có thể được sử dụng bởi mỗi và/hoặc bất kỳ đơn vị nào trong số quý Công Ty hay những đơn vị đó trên cơ sở riêng biệt hay cùng nhau, (ii) mỗi cam kết, cam đoan và nghĩa vụ (bao gồm những nội dung quy định tại Phụ Lục G) sẽ được áp dụng và có giá trị ràng buộc đối với mỗi và/hoặc bất kỳ đơn vị nào trong số quý Công Ty hay những đơn vị được nêu và (iii) một Sự Kiện Chấm Dứt được xem như là xảy ra khi sự kiện có liên quan đó xảy ra đối với mỗi và/hoặc bất kỳ đơn vị nào trong số quý Công Ty hay những đơn vị được nêu tại trang 1.]

Các trách nhiệm của quý Công Ty theo Hợp Đồng này là liên đới, và mỗi công ty trong số các quý Công Ty sẽ có trách nhiệm, với tư cách là bên nợ chính và liên đới, đối với toàn bộ và tất cả các trách nhiệm cũng như các khoản tiền chưa được thanh toán theo Các Khoản Tín Dụng, và chúng tôi sẽ có quyền đòi mỗi công ty hoặc bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty một cách riêng rẽ và theo cách thức và vào thời điểm do chúng tôi quyết định toàn bộ các khoản tiền hay khoản nợ chưa thanh toán theo Các Khoản Tín Dụng hoặc Hợp Đồng này hoặc bất kỳ phần nào của các khoản đó (bất kể công ty nào trong số các Công Ty đã, và bất kể bên bị yêu cầu thanh toán là bên đã, sử dụng Các Khoản Tín Dụng hoặc phải chịu trách nhiệm thanh toán các khoản tiền chưa thanh toán), mà không phải tiến hành bất kỳ hành động nào đối với (các) công ty khác (và bất kể là bên bị yêu cầu thanh toán đã sử dụng Các Khoản Tín Dụng hay chưa). Ngoài ra, trong phạm vi tối đa được luật áp dụng cho phép, trách nhiệm của quý Công Ty sẽ không bị ảnh hưởng, tác động hoặc được giải trừ bởi:-

- (i) việc dành thời gian, sự nhượng bộ, từ bỏ hoặc gia hạn cho bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty hoặc bất kỳ bên nào khác;
- (ii) tính vô hiệu, bất hợp pháp hoặc không thể cưỡng chế thi hành của bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào của hoặc đối với bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty theo Hợp Đồng này;
- (iii) tính vô hiệu, không nhất quán của [hoặc việc có bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty không chấp thuận] Hợp Đồng này;
- (iv) việc có bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty không đủ thẩm quyền để ký kết hoặc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này, hoặc việc thực hiện các nghĩa vụ đó không nhất quán hoặc việc bất kỳ người nào dự định hành động thay mặt cho bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty nhưng lại không đủ thẩm quyền để làm việc đó;
- (v) việc bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty mất khả năng thanh toán, phá sản, quyền quản lý tài sản hoặc giải thể, không có năng lực, mất năng lực hoặc bị giới hạn năng lực hoặc bất kỳ thay đổi nào về tài liệu thành lập hoặc tư cách hoạt động của công ty đó;
- (vi) bất kỳ sự từ bỏ, thực hiện, bỏ qua không thực hiện, thỏa hiệp hoặc giải trừ bất kỳ quyền nào đối với bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty hoặc bất kỳ sự thỏa hiệp, thu xếp hoặc giải quyết nào liên quan đến quyền đó;



- (vii) việc bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty sử dụng Các Khoản Tín Dụng một cách không phù hợp; và
- (viii) bất kỳ hành động, sự bỏ qua, sự kiện hoặc tình huống nào có thể được thực hiện làm ảnh hưởng, giải trừ hoặc tác động đến Hợp Đồng này hoặc trách nhiệm của bất kỳ công ty nào trong số các quý Công Ty.

Để tránh hiểu lầm, và không ảnh hưởng tới tính tổng quát của quy định trên, nếu một điều khoản hay bất kỳ phần nào của điều khoản đó không có hiệu lực, trái luật hay không thực thi được đối với bên vay vì bất kỳ lý do gì, hiệu lực, tính hợp pháp và khả năng thực thi của điều khoản đó hay bất kỳ phần nào của điều khoản đó đối với các bên vay khác sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ cách thức nào.

Quý Công Ty xác nhận rằng các tuyên bố trong điều khoản “Tuyên Bố” nêu trên cũng có hiệu lực và được áp dụng liên quan đến điều khoản này. Đặc biệt, dù không chỉ hạn chế ở nội dung ghi sau đây, quý Công Ty tuyên bố và bảo đảm rằng mỗi trách nhiệm liên đới của quý Công Ty theo các Khoản Tín Dụng là hợp pháp, hợp lệ, mang tính ràng buộc và cưỡng chế thi hành đối với quý Công Ty, tất cả các giấy phép, chấp thuận và cho phép mang tính công quyền hay tính chất nào khác cần thiết cho các nghĩa vụ đó đều đã được cấp và/hoặc được tuân thủ, quý Công Ty có năng lực và thẩm quyền về mặt công ty để giao kết và thực hiện các nghĩa vụ đó và mỗi khách hàng có được các lợi ích và/hoặc phần quyền lợi trao đổi có giá trị và đầy đủ về mặt thương mại và/hoặc công ty từ việc chấp nhận các trách nhiệm liên đới như vậy. Quý Công Ty cam kết thêm rằng quý Công Ty sẽ nhanh chóng thực hiện công việc hoặc ký tài liệu mà chúng tôi vào từng thời điểm có thể yêu cầu liên quan đến trách nhiệm của quý Công Ty theo điều này (kể cả cho mục đích củng cố hoặc hoàn chính các trách nhiệm đó). Quý Công Ty công nhận rằng chúng tôi đã đồng ý cấp các Khoản Tín Dụng dựa trên điều khoản này và căn cứ vào các tuyên bố và bảo đảm trong Hợp Đồng này, và nếu không có các nội dung đó chúng tôi đã không cấp các Khoản Tín Dụng.